



xiǎo shù diǎn

小数点

noun · decimal point

Example Sentences

sān diǎn yī sì de xiǎo shù diǎn bù néng lǒu diào
三点一四的小数点不能漏掉。

The decimal point in three point one four cannot be omitted.

xiě shù zì shí yào zhù yì xiǎo shù diǎn de wèi zhì
写数字时要注意小数点的位置。

When writing numbers, pay attention to the position of the decimal point.

Trace each character, then write the word on your own.

小	小	小	小	小	小						
数	数	数	数	数	数	数	数	数	数	数	数
数	数	数	数	数							
点	点	点	点	点	点	点	点	点	点	点	点
点											